

Số: /BC-SNV

Quảng Nam, ngày tháng 12 năm 2021

Dự thảo

BÁO CÁO
Tổng kết công tác năm 2021,
phương hướng, nhiệm vụ công tác ngành Nội vụ năm 2022

Phần 1
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2021

Năm 2021 - năm diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, trong đó có công tác của Sở, ngành Nội vụ. Song, dưới sự lãnh đạo sâu sát của Tỉnh uỷ, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, cấp uỷ, chính quyền địa phương, sự nỗ lực, vượt khó của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, toàn ngành, ngành Nội vụ tỉnh đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ chính trị theo chương trình, kế hoạch đề ra và đạt được những kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

I. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ CÔNG TÁC HỘI

Xác định nhiệm vụ trọng tâm của ngành năm 2021 là tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Trong năm, toàn ngành đã tích cực tham mưu triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh và tiếp tục đạt được những kết quả tích cực.

Đã tham mưu UBND tỉnh: Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các Sở, Ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ¹; Đề án sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ²; chuyển giao chức năng quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực đối với các Sở, ngành thuộc tỉnh³; tham mưu kiện toàn, sắp xếp các tổ chức thuộc tỉnh⁴.

Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Nam.⁵

¹ Tại Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh

² Tại Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh

³ Chuyển chức năng QLNN về khu công nghiệp, khu kinh tế từ Sở Công Thương về BQL Khu KTM Chu Lai; chuyển giao chức năng quản lý và thẩm định phê duyệt các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam từ Sở Ngoại vụ sang Sở KH&ĐT.

⁴ Kiện toàn Ban ATGT tỉnh; tham mưu cấp thẩm quyền quyết định tổ chức lại BQL Khu Bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh thành Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh trực thuộc UBND tỉnh; đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thành lập BQL các KKT và KCN tỉnh Quảng Nam trên cơ sở tổ chức lại BQL Khu KTM Chu Lai tỉnh Quảng Nam. Theo đó, tham mưu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, bộ máy của BQL các KKT và KCN tỉnh Quảng Nam.

⁵ Theo đó, Trường Cao đẳng Quảng Nam được Bộ LĐTB&XH quyết định thành lập trên cơ sở sáp nhập 06 cơ sở, gồm: Trường Cao đẳng Công nghệ Quảng Nam, Trường Trung cấp nghề Nam Quảng Nam, Trường Trung cấp nghề Bắc Quảng

Về sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính: Đến nay, Sở Nội vụ đã thẩm định, trình UBND tỉnh phương án sắp xếp của 18/19 Sở, ban ngành⁶. Cấp huyện đã giải thể chuyển giao chức năng, nhiệm vụ Phòng Y tế của 18/18 huyện, thành phố về Văn phòng HĐND&UBND cấp huyện. Sau sắp xếp, toàn tỉnh đã **giảm 42** tổ chức. Trong đó: **05** chi cục và **04** phòng thuộc Sở, ngành; **19** phòng thuộc chi cục; **14** phòng thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố

Về sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập: Đến nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản hoàn thành việc tổ chức, sắp xếp đơn vị sự nghiệp theo Đề án của UBND tỉnh. Sau sắp xếp, toàn tỉnh giảm **18** đơn vị sự nghiệp, **145** phòng thuộc đơn vị sự nghiệp⁷.

Triển khai các quy định hiện hành về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, Sở Nội vụ đã phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức các tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Nam⁸. Triển khai thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, ngành, đến nay, UBND tỉnh đã ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 07 Sở, ngành⁹; hướng dẫn chức năng nhiệm vụ của Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp huyện.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động, tích cực trong xây dựng phương án tổ chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc, trực thuộc và xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết¹⁰ và UBND tỉnh quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2021, giao định mức cán bộ, nhân viên đối với các cơ sở Bảo trợ xã hội và định mức lao động đối với các tổ chức Hội năm 2021¹¹ với **3.126** biên chế công chức, **29.756** biên chế viên chức. Trong năm, Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách tỉnh giảm biên chế đối với **610** trường hợp¹².

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nội vụ triển khai hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính. Đến nay, có **35/39** đơn vị¹³ đã hoàn thành xây dựng Đề án (đạt tỷ lệ **89,74%**), Sở đã thẩm định sơ bộ **35** Đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh. Bên

Nam, Trường Trung cấp nghề thanh niên dân tộc miền núi Quảng Nam, Trường Trung cấp VHNT&DL Quảng Nam và Trường Cao đẳng KT-KT Quảng Nam.

⁶ Còn Sở Ngoại vụ

⁷ Đơn vị sự nghiệp đã được giao quyền tự chủ: ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh: Giữ nguyên 04 đơn vị và 17 phòng; ĐVSN trực thuộc các Sở, Ban, ngành: Từ 10 đơn vị, giảm 02 đơn vị, còn 08 đơn vị; ĐVSN trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố: Từ 22 đơn vị, giảm 04 đơn vị, còn 18 đơn vị. ĐVSN chưa được giao quyền tự chủ: ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh: Từ 06 đơn vị, giảm 02 ĐVSN, còn 04 đơn vị; Từ 77 phòng, giảm 24 phòng, còn 53 phòng; ĐVSN trực thuộc các Sở, Ban, ngành: Từ 64 đơn vị, giảm 05 ĐVSN, còn 59 đơn vị; từ 666 phòng, giảm 121 phòng, còn 545 phòng; ĐVSN trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố: Từ 63 đơn vị, giảm 05 ĐVSN, còn 58 đơn vị.

⁸ Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021

⁹ Các Sở: Tư pháp, KH&CN, GD&ĐT, TN&MT, Nội vụ, Thanh tra tỉnh, BQL các KKT và KCN tỉnh.

¹⁰ Thông qua tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 13/01/2021, Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 22/7/2021, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh.

¹¹ Quyết định số 278/QĐ-UBND, số 279/QĐ-UBND ngày 27/01/2021, số 2198/QĐ-UBND ngày 05/8/2021, số 2902/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh

¹² Trong đó, có 512 CBCCVC cấp huyện trở lên và 98 CBCC cấp xã

¹³ Còn 04 đơn vị: Sở Ngoại vụ, VP UBND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND huyện Đông Giang

cạnh đó, Sở ban hành Hướng dẫn¹⁴ xây dựng, thẩm định Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh. Theo đó, đã thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án đối với **02** đơn vị sự nghiệp¹⁵. Các cơ quan, đơn vị đã từng bước gắn việc bố trí biên chế, số lượng người làm việc; thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý CBCCVC theo vị trí việc làm được phê duyệt.

Năm 2021, Sở đã tham mưu UBND tỉnh: Quyết định Phê duyệt Điều lệ 06 tổ chức Hội¹⁶; kiện toàn Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, nhiệm kỳ 2016-2021; Quyết định thành lập Câu lạc bộ Khởi nghiệp 03 huyện, thành phố¹⁷; cho phép 04 tổ chức Hội tổ chức Đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2021-2026¹⁸; cho phép đổi tên và tổ chức đại hội bất thường Hội Võ thuật cổ truyền tỉnh. Các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý hội, tổ chức phi chính phủ đảm bảo theo quy định và phân cấp quản lý.

II. VỀ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC (CBCCVC)

Trong năm, ngành Nội vụ đã tập trung tham mưu UBND tỉnh rà soát, hoàn thiện các quy định về công tác cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ. Theo đó, trình UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam; Quy định về quản lý CBCC và người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc UBND tỉnh Quảng Nam; Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ đối với CCVC Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; bãi bỏ Quyết định quy định về điều kiện, tiêu chuẩn về công tác cán bộ trong Công ty TNHH MTV mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh; ban hành Quy tắc ứng xử của CBCCVC và người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nội dung liên quan công tác tuyển dụng, sử dụng CBCCVC.

Năm 2021, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại **55** cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND quản lý; phê duyệt quy hoạch theo quy định. Cả tỉnh tuyển dụng **238** công chức¹⁹; **1.234** viên chức²⁰. Sở Nội vụ phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, UBND thị xã Điện Bàn tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và triển khai tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp y tế năm 2021 với **2.860** chỉ tiêu²¹. Bên cạnh đó, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức sát hạch tiếp nhận vào làm công chức năm 2021, kết quả đã tiếp nhận vào công chức đối với **103** trường

¹⁴ Hướng dẫn số 336/HD-SNV ngày 17/12/2021

¹⁵ Trung tâm Pháp y và Trung tâm Giám định Y khoa trực thuộc Sở Y tế, Trung tâm phục vụ HCC tỉnh.

¹⁶ Hội Tem tỉnh Quảng Nam, Hội Từ yêu nước - Cựu TNXP huyện Quế Sơn, Hội Khuyến học - Cựu giáo chức Quế Sơn, Hội khởi nghiệp sáng tạo Bắc Trà My, Hội Khởi nghiệp sáng tạo thành phố Tam Kỳ, Liên đoàn Cầu lông tỉnh Quảng Nam, nhiệm kỳ 2020-2025.

¹⁷ Tiên Phước, thành phố Tam Kỳ, Nông Sơn

¹⁸ Hội Golf, Liên đoàn Cầu lông, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Quảng Nam, Hội Cựu TNXP tỉnh

¹⁹ Trúng tuyển kỳ tuyển dụng công chức hành chính năm 2020

²⁰ Trong đó: Kỳ thi tuyển viên chức giáo viên năm 2020: **1.200**; kỳ xét tuyển viên chức tại **03** ĐVSN công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc UBND tỉnh năm 2020: **09**; kỳ xét tuyển viên chức giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập của huyện Nông Sơn, Núi Thành, Phước Sơn, Hiệp Đức: **17**; kỳ xét tuyển viên chức giáo viên tỉnh Quảng Nam theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP năm 2020): **08**.

²¹ Sở GD&ĐT **1.955** chỉ tiêu, Sở Y tế **570** chỉ tiêu, UBND thị xã Điện Bàn **335** chỉ tiêu.

hợp²²; Kế hoạch tuyển dụng CCVC đối với người đi học theo chế độ cử tuyển với **31** chỉ tiêu; Quyết định chuyển CBCC cấp xã thành công chức cấp huyện đối với **21** trường hợp.

Việc thực hiện chế độ, chính sách về bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch, nâng ngạch, thăng hạng, chuyển xếp CDNN, nghỉ hưu đối với CBCCVC kịp thời, đúng quy định²³; điều động, chuyển công tác trong và ngoài tỉnh đối với **430** trường hợp.

Sở Nội vụ đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thiện, tham mưu xây dựng quy chế và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý CBCCVC. Tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị trong công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý CBCCVC, lao động hợp đồng tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021, trong năm, toàn tỉnh, đã cử **9.797** lượt CBCCVC tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Trong đó, **8.379** lượt đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, **1.418** lượt đào tạo lý luận chính trị. Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ sở đào tạo mở **10** lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch²⁴.

Các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện các quy định về công tác cán bộ, thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBCCVC theo phân cấp quản lý kịp thời, đúng quy định. Triển khai cập nhật hồ sơ CBCCVC lên Phần mềm cơ sở dữ liệu CBCCVC tỉnh. Xây dựng Quy chế văn hoá công sở, đề ra các giải pháp siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện các báo cáo định kỳ, thống kê, chuyên đề, đột xuất lĩnh vực CCVC theo quy định²⁵.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÀ QLNN VỀ CÔNG TÁC THANH NIÊN

Tham mưu Tỉnh uỷ, Ủy ban bầu cử (UBBC) tỉnh triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức thành công, an toàn, tiết kiệm, bầu đủ số lượng đại biểu các cấp theo quy định. Quảng Nam nằm trong nhóm 10 tỉnh có tỷ lệ cử tri đi bầu cao của cả nước. Sau bầu cử, tham mưu tổng kết công tác bầu cử trên địa bàn tỉnh; trình phê chuẩn kết quả bầu cử và phê chuẩn miễn nhiệm các chức danh bầu cử theo quy định; tổng kết hoạt động của UBND các cấp, nhiệm kỳ 2016 -2021 và phương hướng, nhiệm vụ, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Tham mưu UBND tỉnh: Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết²⁶ sửa đổi điểm b

²² Đợt I vào tháng 7/2021 với **39** thí sinh, đợt II vào tháng 11/2021 với **71** thí sinh; đợt III với **49** chỉ tiêu.

²³ Thanh tra viên chính **02**, Thanh tra viên **09**, miễn nhiệm Thanh tra viên chính **01**; miễn nhiệm Thanh tra viên **03**; bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính cho **01** CC, **01** VC và **02** CB nghỉ hưu theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP; bổ nhiệm CDNN Bác sĩ chính đối với **09** VC y tế; phê duyệt phương án chuyển xếp CDNN; nâng bậc lương thường xuyên đối với **29** CBCCVC; nâng phụ cấp TNVK đối với **09** CBCCVC; nâng bậc lương TTH đối với **19** CBCCVC; xếp lương người quản lý công ty đối với **03** trường hợp; nghỉ hưu đối với **09** trường hợp; kỷ luật đối với **03** trường hợp.

²⁴ **02** lớp đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Sở, cấp huyện; **06** lớp đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng năm 2021; **03** lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp Phòng.

²⁵ Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU của Tỉnh ủy về công tác cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2025; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Báo cáo việc thực hiện các quy định về giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; Báo cáo sơ kết 05 năm triển khai Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

²⁶ số 29/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021

khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 của HĐND tỉnh quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; chế độ hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư trên địa bàn tỉnh. Theo đó, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định triển khai thực hiện²⁷; trình HĐND Đề án kiện toàn, sắp xếp đội ngũ Y tế và quy định mức hỗ trợ cho Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Việc tuyển dụng, sử dụng, thực hiện chính sách đối với CBCC, người hoạt động không chuyên trách và các hội cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đảm bảo kịp thời. Các địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã, củng cố, kiện toàn chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự, tuyển dụng người hoạt động không chuyên trách cấp xã nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ tại cơ sở²⁸.

Triển khai thực hiện và hoàn thiện Dự án 513 trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, 04 địa phương (Tam Kỳ, Thăng Bình, Duy Xuyên, Đại Lộc) đã hoàn thành xong. Tham mưu UBND tỉnh giải quyết tranh chấp địa giới hành chính giữa tỉnh Quảng Nam với các tỉnh liên²⁹. Tham mưu Quyết định phân loại đơn vị chính **02** xã³⁰; trình HĐND tỉnh Đề án thành lập thị trấn Trung Phước, huyện Nông Sơn; Nghị quyết đổi tên thôn thuộc xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ; sơ kết 03 năm thực hiện việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, các địa phương đang tiếp tục rà soát, thống kê diện tích, dân số của thôn, tổ dân phố để chuẩn bị tham mưu sắp xếp lại thôn, tổ dân phố đảm bảo theo tiêu chuẩn.

Tham mưu UBND tỉnh: Kế hoạch tổ chức đối thoại với thanh niên trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; Giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong cho **46** trường hợp³¹. Thực hiện các báo cáo lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác thanh niên theo quy định³².

Về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và công tác dân vận chính quyền: Tổng hợp đánh giá công tác dân vận tại các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập³³. Tham mưu đánh giá kết quả thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2020; kết quả thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình phối hợp số 79-CTr/BDVTW-BCĐCP ngày 11/10/2016 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2016-2021; kết quả thực hiện chương trình phối hợp công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2017-2021; tổng kết Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của UBTVQH về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

IV. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

²⁷ Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND

²⁸ Thăng Bình, Hiệp Đức, Tây Giang, Quế Sơn, Phước Sơn, Hội An, Duy Xuyên, Đại Lộc, Nam Trà My, Bắc Trà My, Điện Bàn

²⁹ Giữa tỉnh Quảng Nam với tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi.

³⁰ xã Bình Sơn, huyện Hiệp Đức; xã Quế Mỹ, huyện Quế Sơn

³¹ Điện Bàn: 35 trường hợp; Duy Xuyên: 8 trường hợp.

³² Báo cáo Bộ Nội vụ về đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức làm công tác QLNN về thanh niên trên địa bàn tỉnh; báo cáo tổng kết thực tiễn mô hình thu hút trí thức trẻ; thống kê số liệu và đề xuất chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng kinh tế giai đoạn sau năm 1975.

³³ Theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh

Thực hiện vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và chuyển đổi số của tỉnh, Sở Nội vụ đã tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp, biện pháp để đẩy mạnh công tác CCHC, cải thiện môi trường kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Các sở, ngành, địa phương có nhiều đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành, đổi mới phương thức làm việc phù hợp trong điều kiện dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, giúp duy trì hiệu quả quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Một số kết quả nổi bật trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện công tác CCHC, đó là:

Tham mưu Tỉnh ủy tổng kết Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27/4/2016 về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2016-2020; ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 14/10/2021 về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận số 29-KL/TU ngày 04/5/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ ba, khóa XXII về thực hiện ba nhiệm vụ đột phá chiến lược giai đoạn 2021- 2025.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; các Kế hoạch cải thiện: Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh; Chỉ số CCHC năm 2021. Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là nhiệm vụ thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số³⁴.

Tham mưu UBND tỉnh triển khai xác định và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp về phục vụ hành chính năm 2020; Chỉ số CCHC các Sở, ngành, địa phương năm 2020; Quyết định xếp loại người đứng đầu cơ quan đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức các phiên họp phân tích, đánh giá Chỉ số CCHC tỉnh, Chỉ số năng lực cạnh tranh, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2020 và làm việc với một số Sở, ngành, địa phương để chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước và các vấn đề liên quan đến CCHC như: cải cách tổ chức bộ máy; phân cấp, ủy quyền; cải cách TTHC; chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử...

Công tác kiểm tra việc thực hiện CCHC được triển khai thực hiện kịp thời, đúng kế hoạch. Qua kiểm tra đã phát hiện và kịp thời chấn chỉnh, đề ra các giải pháp khắc phục hạn chế, thiếu sót tại các đơn vị, đơn vị.

Công tác truyền thông về CCHC tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các cơ quan, phương tiện truyền thông: Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam, Cổng thông tin điện tử CCHC, Cổng thông tin điện tử các Sở, ngành, địa phương, Bản

³⁴ Công văn số 9521/UBND-KSTTHC ngày 23/9/2021 về tăng cường công tác tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh; Công văn số 6081/UBND-KSTTHC ngày 13/9/2021 về tăng cường triển khai, cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Công văn số 3761/UBND-KSTTHC ngày 23/6/2021 triển khai thực hiện Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 04/6/2021 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh; Công văn số 2546/UBND-KSTTHC ngày 05/5/2021 về thúc đẩy CCHC, đổi mới thực hiện cơ chế một cửa và xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ chỉ đạo, điều hành; Kế hoạch số 7744/KH-UBND phát động đợt thi đua cao điểm nâng cao chất lượng giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

tin CCHC điện tử đã thực hiện đưa tin kịp thời, sinh động tình hình, kết quả công tác CCHC. Sở Nội vụ phối hợp tổ chức cuộc thi tìm hiểu kiến thức và sáng kiến trong CCHC năm 2021 theo hình thức trực tuyến với **5.781** người tham gia và tổ chức tổng kết trao thưởng kịp thời.

Các địa phương, đơn vị đã ban hành các văn bản để chỉ đạo, quán triệt thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC trên từng lĩnh vực, phạm vi quản lý, giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong tình hình mới³⁵. Một số huyện đã triển khai đánh giá và công bố kết quả Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng năm 2020 của các đơn vị, địa phương thuộc huyện; qua đó, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị rà soát và kịp thời ban hành các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế và nâng cao hiệu quả CCHC của đơn vị, địa phương mình³⁶.

V. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực Nội vụ được tiến hành theo Kế hoạch đề ra đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Theo đó, đã tiến hành thanh tra tại **04** đơn vị³⁷ (đạt 100% so với kế hoạch đề ra). Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra được tăng cường, đảm bảo các kết luận thanh tra được thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra. Công tác phòng chống tham nhũng được quan tâm thực hiện.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo luật định. Trong năm, giải quyết và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết **36** đơn kiến nghị, phản ánh, tố cáo³⁸.

Các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai nhiều kế hoạch, biện pháp nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định hiện hành; tiến hành kiểm tra công tác Nội vụ, việc chấp hành Chỉ thị số 22, Chỉ thị số 26 của UBND tỉnh tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc. Qua đó, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm.

VI. QLNN VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện chức năng QLNN về công tác TĐKT và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh³⁹; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng và Giải thưởng Văn học, nghệ thuật tỉnh; ban hành Quy chế xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Kế hoạch tổ chức

³⁵ Thành ủy Tam Kỳ ban hành NQ về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025, hướng đến nền hành chính phục vụ nhân dân; UBND huyện Duy Xuyên ban hành Quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; UBND TX Điện Bàn ban hành văn bản tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC và triển khai thực hiện dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn thị xã; UBND TP Hội An ban hành quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương và trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện CCHC trên địa bàn thành phố.v.v...

³⁶ Điển hình là: Huyện Quế Sơn, Đại Lộc, thị xã Điện Bàn, thành phố Tam Kỳ, Hội An.

³⁷ BQL Đầu tư và Xây dựng; Sở LĐT&XH; UBND các huyện: Tiên Phước, Đại Lộc.

³⁸ 03 đơn tố cáo, 07 đơn khiếu nại, 26 đơn kiến nghị, phản ánh.

³⁹ Phát động phong trào thi đua năm 2021; phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII; Quy chế công tác TĐKT; Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua đặc biệt “Quảng Nam đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19”;

gặp mặt và trao tặng Danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu và Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Quảng Nam lần thứ V-2021⁴⁰. Tham mưu tổ chức thành công Lễ tuyên dương, khen thưởng năm 2021.

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ của Cụm trưởng Cụm Thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung năm 2021. **Được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua dẫn đầu** Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung. Triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đảm bảo theo Chương trình công tác đề ra từ đầu năm.

Các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh được chỉ đạo, tổ chức và triển khai thực hiện có hiệu quả. Đặc biệt là 04 phong trào thi đua yêu nước trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động trên địa bàn tỉnh⁴¹. Công tác thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng, tham mưu trình khen thưởng theo quy định, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ⁴².

Các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát, kiện toàn Hội đồng Thi đua - khen thưởng, sửa đổi quy chế thi đua, khen thưởng; phát động, triển khai và tổng kết phong trào thi đua theo ngành, lĩnh vực hoạt động.

VII. QLNN VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Công tác QLNN về tôn giáo đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ phối hợp với các ngành và địa phương liên quan tham mưu giải quyết các nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn, quản lý tốt hoạt động tôn giáo trong các dịp lễ trọng và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Trong năm, tổ chức **01** lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về tôn giáo cho cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn

⁴⁰ Kế hoạch số 3719/KH-UBND ngày 21/6/2021

⁴¹ Phong trào “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” trên địa bàn tỉnh và Phong trào “CBCCVC thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

⁴² Trong năm, đã đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng: HCLĐ hạng nhất cho 01 tập thể, HCLĐ hạng nhì cho 01 tập thể, HCLĐ hạng ba cho 03 tập thể, 03 cá nhân, Huân chương dũng cảm cho 01 cá nhân tặng, Cờ thi đua Chính phủ cho 11 tập thể, trong đó tỉnh Quảng Nam được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua dẫn đầu Cụm thi đua các tỉnh Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung tại Quyết định số 1209/QĐ-TTg ngày 12/7/2021, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 06 tập thể và 17 cá nhân; Ban TĐKT Trung ương cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cho 13 trường hợp, đề nghị điều chỉnh thông tin trong quyết định khen thưởng cho 09 trường hợp. Hội đồng TĐKT tỉnh hiệp ý, trình UBND tỉnh hiệp ý: đề nghị Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất cho 01 tập thể; HCLĐ hạng Nhất cho 01 tập thể, HCLĐ hạng Ba cho 01 tập thể, 03 cá nhân, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 02 tập thể, 02 cá nhân; Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tạo tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân. Trình Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ: Truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ VNAH” cho 34 cá nhân. Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng: Cờ thi đua cho 44 tập thể; danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho 252 tập thể; danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh Quảng Nam cho 41 cá nhân; Bằng khen cho 467 tập thể, 526 cá nhân; tặng danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu cho 114 tập thể; tặng danh hiệu Doanh nhân tiêu biểu cho 76 cá nhân; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và tặng thưởng công trình phúc lợi trị giá 2 tỷ đồng/huyện cho 03 huyện; tặng thưởng 100 tấn xi măng/thôn cho 14 thôn đạt chuẩn Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; 100 tấn xi măng/thôn cho 05 thôn đạt chuẩn tiêu chí thôn nông thôn mới năm 2020; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND và tặng thưởng 100 tấn xi măng/xã cho 04 xã hoàn thành nổi bật 01 trong 04 tiêu chí (thu nhập, hộ nghèo, văn hóa, môi trường) giai đoạn 2016-2020; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 04 cá nhân, đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2016-2020; cấp kinh phí tặng thưởng công trình phúc lợi trị giá 8 tỷ đồng cho 03 địa phương; tặng thưởng 100 tấn xi măng/thôn cho 19 thôn; 100 tấn xi măng/xã và Bằng khen cho 04 xã, đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” năm 2020 và giai đoạn 2016 - 2020. Cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng và xác nhận khen thưởng thành tích kháng chiến của công dân; thẩm định, trình khen thưởng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều liệt sĩ.

giáo trên địa bàn tỉnh.

UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác theo dõi nắm tình hình, tham mưu giải quyết các nhu cầu về sinh hoạt, hoạt động các tôn giáo đúng quy định của pháp luật. Hướng dẫn các tổ chức tôn giáo cơ sở, điểm nhóm tập trung, chức sắc, chức việc tín đồ thực hiện tốt quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới.

VIII. LĨNH VỰC QLNN VỀ VĂN THƯ, LƯU TRỮ

Tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch⁴³; Quyết định phê duyệt Đề án Chính lý tài liệu tồn đọng tại các cơ quan nhà nước tỉnh, giai đoạn 2021-2026. Tiếp tục triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025” trên địa bàn tỉnh; **03** đề án về lưu trữ của tỉnh⁴⁴.

Tập trung hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức thực hiện công tác văn thư, lưu trữ nhà nước trên địa bàn tỉnh, như: Hướng dẫn nhiệm vụ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực; xác định giá trị tài liệu và lập mục lục hồ sơ tài liệu thuộc diện số hóa theo Kế hoạch; một số nội dung về ký thừa ủy quyền.

Việc quản lý, vệ sinh, bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ thực hiện đúng quy định; công tác tổ chức khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ được thực hiện thường xuyên, chu đáo. Năm 2021, cấp bản sao và chứng thực lưu trữ cho **277** trường hợp; tiếp nhận con dấu hết giá trị của **08** UBND xã, phường. Hoạt động dịch vụ lưu trữ được tổ chức thực hiện tốt⁴⁵.

IX. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và những kết quả nổi bật

Năm 2021, tập thể công chức, viên chức ngành Nội vụ, Sở Nội vụ đã bám sát vào chương trình công tác, phương hướng, giải pháp đề ra từ đầu năm; các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình công tác của UBND tỉnh và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được Ban Cán sự Đảng, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đã tập trung thực hiện đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng. Kết quả nổi bật, đó là:

- Sở, ngành Nội vụ đã chủ động tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch thể chế hoá các nhiệm vụ được giao⁴⁶. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Sở, ngành Nội vụ có nhiều đổi mới, linh hoạt đẩy nhanh tiến độ giải quyết công việc, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; tăng cường ứng dụng CCHC và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện công tác chuyên môn giải quyết công việc của người dân, tổ chức. Công tác phối

⁴³ Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ tỉnh Quảng Nam năm 2021; Kế hoạch thực hiện Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của các Sở, ngành và UBND cấp huyện

⁴⁴ Đề án thu thập hồ sơ, tài liệu từ các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh, Đề án số hóa tài liệu lưu trữ tại Kho Lưu trữ lịch sử tỉnh, theo lộ trình thực hiện năm 2021, Đề án Chính lý tài liệu lưu trữ tồn đọng tại các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh; nghiên cứu xây dựng Hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử tỉnh.

⁴⁵ Thực hiện chính lý tại 04 đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Phòng Nội vụ; Tam Kỳ, Phú Ninh, Phòng TC - KH huyện Nông Sơn.

⁴⁶ Chương trình công tác năm 2021 của ngành Nội vụ, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 16/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030.

hợp giữa Sở Nội vụ với các Sở, ngành địa phương được chú trọng, qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Công tác tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngành Nội vụ được tăng cường, đảm bảo kịp thời, sát thực tiễn. Theo đó, đã tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành **09** văn bản quy phạm pháp luật (*Phụ lục I đính kèm*) và **09** đề án, chính sách phát sinh, đặc thù.

- Ngành Nội vụ đã tham mưu tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh. Kết quả, tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 99,94%, đứng thứ 6 toàn quốc, đã bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Sở Nội vụ được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bầu cử.

- Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy được tham mưu thực hiện đồng bộ, kịp thời, đúng quy định, đạt được những kết quả quan trọng. Đến nay, các đơn vị, địa phương đã sắp xếp ổn định tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định.

- Công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý CBCCVC tiếp tục được quan tâm, ngày càng đi vào nền nếp.

- Công tác CCHC tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra, tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh.

- Công tác chuyển đổi số của ngành Nội vụ được triển khai thực hiện đồng bộ, sáng tạo, bước đầu đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh⁴⁷.

- Công tác QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ tiếp tục được tăng cường.

- Toàn ngành, thực hiện tốt việc điều tra cơ sở hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Được Bộ Nội vụ đánh giá kết quả đạt 100% phiếu điều tra cơ sở hành chính năm 2021.

Với kết quả công tác trong năm, ngành Nội vụ tỉnh Quảng Nam được các đơn vị trong khu vực suy tôn dẫn đầu Cụm thi đua Sở Nội vụ các tỉnh, thành miền trung - Tây nguyên năm 2021, đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Nội vụ.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên đã ảnh hưởng đến việc triển khai kế hoạch công tác của ngành như: Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác Nội vụ, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; việc chỉnh lý tài liệu tại các cơ quan, đơn vị; Kế hoạch đi công tác cơ sở của Lãnh đạo Sở Nội vụ, đặc biệt, ảnh hưởng rất lớn đến việc triển khai công tác bầu cử....

b) Việc tham mưu tổ chức thi tuyển công chức, viên chức sự nghiệp khác còn chậm. Nguyên nhân: Do các địa phương, đơn vị đang triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP, Nghị

⁴⁷ Phần mềm CSDL CBCCVC; Hệ thống báo cáo LRIS ngành Nội vụ

định 108/2020/NĐ-CP, Nghị định 120/2020/NĐ-CP và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm.

c) Một số cơ quan, địa phương chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo và chậm đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao, chưa bám sát thực tiễn để kịp thời giải quyết các vấn đề cấp bách đặt ra trong cải cách; việc chỉ đạo, xử lý các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn còn lúng túng, thiếu linh hoạt dẫn đến hiệu quả chưa cao.

d) Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy định của các cấp có thẩm quyền liên quan các lĩnh vực công tác ngành nội vụ còn nhiều bất cập gây vướng mắc, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ công tác nội vụ. Đó là:

- Việc triển khai sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập, xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý tại đơn vị sự nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Do Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo ngành, lĩnh vực quản lý; Thủ tướng Chính phủ vẫn chưa phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; chưa ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành văn bản hướng dẫn việc phân loại, xếp hạng đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập theo quy định tại Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc tuyển dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức đơn vị sự nghiệp công lập còn gặp nhiều khó khăn. Do, đến nay hầu hết các Bộ, ngành chưa ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

- Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, huyện còn chậm do các Bộ, ngành chậm hướng dẫn, triển khai.

- Việc thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với CBCCVC, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chuyển xếp chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giáo dục; chế độ tiền lương đối với lao động Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung tại Nghị định 161/2020/NĐ-CP) ...còn nhiều vướng mắc, bất cập. Do quy định của Bộ ngành còn chồng chéo, thiếu rõ ràng, chưa được sửa đổi, điều chỉnh đồng bộ; tính đặc thù của cơ chế chính sách ở mỗi giai đoạn, mỗi lĩnh vực chưa có sự chuyển tiếp, kế thừa là một trở ngại rất lớn đối với việc tham mưu chế độ chính sách cho CBCCVC và người lao động.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác tại các đơn vị, địa phương chưa thực hiện được. Do các Bộ, ngành chậm quy định danh mục và thời gian chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

- Luật Lưu trữ chậm được sửa đổi, bổ sung; các Thông tư hướng dẫn về lưu trữ

điện tử chậm được ban hành. Dẫn đến việc triển khai các nội dung liên quan đến lưu trữ điện tử chưa có cơ sở thực hiện.

e) Công tác bố trí đối với đội viên Đề án 500 Trí thức trẻ còn gặp nhiều khó khăn do yêu cầu về tinh giản biên chế và việc triển khai Đề án đưa công an chính quy về cơ sở.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

Năm 2022, năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII, trong bối cảnh tình hình quốc tế, trong nước, tỉnh nhà sẽ có nhiều cơ hội và thách thức, bám sát chương trình công tác của UBND tỉnh, Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ tỉnh xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tham mưu thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực công tác Nội vụ. Trong đó, tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tổ chức bộ máy, biên chế và tổ chức Hội

- Tiếp tục tham mưu triển khai Đề án sắp xếp tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai Đề án sắp lại các trường, điểm trường, lớp học gắn với việc bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên ngành giáo dục tỉnh đến năm học 2024-2025.

- Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

- Thẩm định Đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

- Tham mưu Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2022; báo cáo Bộ Nội vụ Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2023. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

- Tiếp tục tham mưu sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hội⁴⁸ và thực hiện báo cáo công tác hội theo quy định.

2. Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy

⁴⁸ Theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 về xác định hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi tỉnh Quảng Nam

phạm pháp luật lĩnh vực quản lý CBCCVC phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định về công tác cán bộ.

- Tham mưu kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại... các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý.

- Tham mưu tổ chức tuyển dụng công chức hành chính, viên chức sự nghiệp khác; xét tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển, xét chuyển CBCC cấp xã thành công chức huyện. Rà soát nhu cầu, xây dựng Đề án, Kế hoạch thi nâng ngạch, thăng hạng năm 2022.

- Thực hiện giải quyết chế độ chính sách: tiền lương, thay đổi CDNN, chuyển xếp ngạch/CDNN, điều động, tiếp nhận CCVC, nghỉ hưu ...kịp thời theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham mưu triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; Kế hoạch bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp huyện, xã nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với cơ quan liên quan sửa đổi quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân CCVC theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế.

- Triển khai đưa vào ứng dụng chính thức phần mềm cơ sở dữ liệu CBCCVC tỉnh.

3. Công tác xây dựng chính quyền và QLNN về công tác thanh niên

- Tham mưu hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, thủ tục và phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã, cấp huyện nhiệm kỳ 2021-2026 theo đúng quy định.

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, Công an viên, Thôn/khối đội trưởng; mức bồi dưỡng, bồi dưỡng kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai sắp xếp lại đội ngũ CBCC cấp xã dôi dư, bố trí, sắp xếp đội viên Đề án 500 Bộ Nội vụ. Kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách có liên quan đối với CBCC cấp xã.

- Tham mưu rà soát, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Phân loại đơn vị hành chính theo đề nghị của các địa phương. Tiếp tục tham mưu thực hiện các Đề án thành lập các phường, thị trấn thuộc thị xã Điện Bàn và các huyện miền núi.⁴⁹

- Tổ chức triển khai Dự án 513 và giải quyết dứt điểm các tranh chấp địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh, giữa tỉnh Quảng Nam và các tỉnh Kon Tum, Quảng Ngãi.

- Tham mưu Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch đối thoại thanh niên năm 2022; Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển

⁴⁹ Thành lập 05 phường: Điện Thắng Bắc, Điện Thắng Trung, Điện Thắng Nam, Điện Minh, Điện Phương thuộc thị xã Điện Bàn; thành lập thị trấn: Trung Phước (Nông Sơn); thị trấn Trà Mai (Nam Trà My), thị trấn Tơ Viêng (Tây Giang).

thanh niên giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Giải quyết chế độ chính sách cho thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

- Tiếp tục theo dõi tham mưu đánh giá việc thực hiện công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Tham mưu thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận xã An Toàn khu; hướng dẫn, thẩm định hồ sơ đối với các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Công tác cải cách hành chính

- Tham mưu triển khai Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 16/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12/4/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam đến năm 2025.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành, triển khai các Kế hoạch về công tác CCHC; kiểm tra công tác CCHC năm 2022; khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước; xác định Chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị, địa phương; cải thiện Chỉ số CCHC, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2022. Triển khai, báo cáo kết quả Chỉ số CCHC tỉnh; xác định, công bố Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của các sở, ngành, địa phương năm 2021.

- Tham mưu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, uỷ quyền, quản lý nhà nước về giải quyết thủ tục hành chính. Triển khai thực hiện Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Đề án kiểm soát TTHC ngoài TTHC đã thực hiện theo cơ chế một cửa.

- Triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá CCHC và khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”. Xây dựng, triển khai đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ CBCC chuyên trách thực hiện công tác CCHC, giai đoạn 2021-2025”; đề án thí điểm “Tổ dân phố, khu dân cư điện tử”. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử CCHC của tỉnh và Phần mềm quản lý chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Triển khai Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác Nội vụ năm 2022. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định.

- Tăng cường gắn với kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc trong các cơ quan, đơn vị theo Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 12/10/2012 và Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 13/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chuẩn bị các nội dung phục vụ Bộ Nội vụ thanh tra theo kế hoạch.

6. Công tác QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tiếp tục theo dõi tình hình hoạt động, sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; báo cáo đề xuất giải pháp, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết đúng chính sách, pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Hướng dẫn các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh tổ chức Đại hội đồng nhiệm kỳ, hội nghị thường niên. Phối hợp hướng dẫn Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh tổ chức Đại hội (nhiệm kỳ 2022 - 2027) theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra công tác QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh.

7. Công tác QLNN về thi đua, khen thưởng

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/ 2014 của Bộ Chính trị “Về việc tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng”.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Chỉ thị phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022; tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua đã được Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh phát động. Tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng năm và Gặp mặt tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu lần thứ VI-2022.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết phong trào thi đua của Cụm thi đua các tỉnh Tây nguyên và Duyên hải miền Trung năm 2021; đăng ký giao ước thi đua năm 2022.

- Tổ chức tổng kết, bình xét thi đua năm 2021 của các Khối, Cụm thi đua trong tỉnh; triển khai Chương trình công tác năm 2022.

- Thực hiện tốt công tác thẩm định hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng. Tiếp tục triển khai thực hiện quy định về danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng.

8. Công tác QLNN về văn thư, lưu trữ

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ về công tác văn thư, lưu trữ, chú trọng lưu trữ điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án⁵⁰ về văn thư, lưu trữ.

- Triển khai, hướng dẫn các cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, xử lý công việc trên môi trường mạng.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ về hoạt động dịch vụ lưu trữ. Tổ chức phục vụ tốt việc cấp bản sao và chứng thực tài liệu lưu trữ; công tác bảo quản an toàn và phát huy giá trị sử dụng của tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tham mưu rà soát, xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách

⁵⁰ Thu thập hồ sơ, tài liệu từ các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử, giai đoạn 2019-2024; Chính lý tài liệu tồn đọng tại các cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh, giai đoạn 2021-2026; Số hóa tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử tỉnh, giai đoạn 2019-2024; Kế hoạch thực hiện Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

liên quan công tác Nội vụ. Kịp thời ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, văn bản đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước và tình hình thực tế của địa phương.

2. Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật các lĩnh vực công tác nội vụ.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo điều hành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của đội ngũ CBCCVN. Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy chế bảo vệ bí mật nhà nước, quy chế phát ngôn, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ.

4. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc điều hành và thi hành pháp luật về công tác Nội vụ. Tăng cường công tác truyền thông, thông tin, quan hệ phối hợp trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác Nội vụ.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Trong đó, tập trung những nội dung, lĩnh vực tinh phân cấp cho đơn vị, địa phương.

6. Đẩy mạnh CCHC, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành của ngành Nội vụ.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của ngành Nội vụ tỉnh Quảng Nam./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- BTV Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- VPTU, BTC Tỉnh ủy;
- VP HĐND, UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Trường Phòng, Ban, Trung tâm thuộc Sở;
- Sở, Ban ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Nội vụ huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VP.

(báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Kim Hoa

Phụ lục I
DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
LĨNH VỰC NỘI VỤ BAN HÀNH NĂM 2021

STT	Tên loại văn bản, Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Ngày có hiệu lực
I	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh		
1	Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021	Quy định mức chi Giải thưởng báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học, nghệ thuật tỉnh Quảng Nam	05/5/2021
2	Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021	Sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 03/10/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam quy định về số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; chế độ hỗ trợ thời việc đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.	11/10/2021
II	Quyết định của UBND tỉnh		
1	Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021	Sửa đổi Quy định về tiêu chuẩn đối với CBCC xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh	20/02/2021
2	Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021	Quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam.	15/3/2021
3	Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021	Quy định về quản lý CBCC và người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc UBND tỉnh Quảng Nam	10/8/2021
4	Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021	Quy chế công tác Thi đua – Khen thưởng	10/8/2021
5	Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021	Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ đối với CCVC Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Quảng Nam.	10/8/2021
6	Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND	Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức các	01/12/2021

STT	Tên loại văn bản, Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Ngày có hiệu lực
	ngày 16/11/2021	tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Nam;	
7	Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam.	05/01/2022

Phụ lục II
DANH MỤC ĐỀ ÁN, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ĐĂNG KÝ BAN HÀNH NĂM 2022

TT	Tên đề án/văn bản quy phạm pháp luật	Thời gian trình	Cơ quan chủ trì soạn thảo
I	Nghị quyết HĐND tỉnh		
1	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 21/4/2020 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, Công an viên, Thôn/khối đội trưởng; mức bồi dưỡng, bồi dưỡng kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.	Quý II/2022	Sở Nội vụ
II	Đề án, văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh		
1	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 5/6/2020 của UBND tỉnh Quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.	Quý I/2022	Sở Nội vụ
2	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 ban hành Quy chế công tác thi đua - khen thưởng.	Quý I/2022	Sở Nội vụ
3	Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập và người làm việc trong các tổ chức Hội thuộc UBND tỉnh Quảng Nam.	Quý I/2022	Sở Nội vụ
4	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND tỉnh quy định về quản lý CBCC và người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc UBND tỉnh Quảng Nam.	Quý II/2022	Sở Nội vụ
5	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ đối với CCVC Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Quảng Nam.	Quý II/2022	Sở Nội vụ
6	Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025”.	Quý III/2022	Sở Nội vụ